

QUY ĐỊNH**khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ
thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý**

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ các văn bản của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ;
- Căn cứ quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy khóa XIX,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý như sau:

Chương I**TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CÁN BỘ THUỘC DIỆN
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ****Mục 1****TIÊU CHUẨN CHUNG****Điều 1. Về chính trị tư tưởng**

- Tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng.
- Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.
- Có tinh thần yêu nước nồng nàn, sâu sắc; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân lên trên lợi ích của ngành, địa phương, cơ quan và cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, vì độc lập của Tổ quốc, vì tự do, hạnh phúc của Nhân dân.
- Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.

Điều 2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

- Mẫu mực về phẩm chất đạo đức; sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị, bao dung; cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư.

2. Không tham vọng quyền lực, có tâm huyết và trách nhiệm cao với công việc; là trung tâm đoàn kết, gương mẫu về mọi mặt.

3. Không tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, cửa quyền và lợi ích nhóm; tuyệt đối không trục lợi và không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

4. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm của mình và chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

Điều 3. Về trình độ

1. Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên.

2. Trình độ lý luận chính trị: Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc cử nhân chính trị hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

3. Trình độ quản lý nhà nước:

a) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương: Áp dụng đối với các chức danh giám đốc sở và tương đương trở lên.

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương trở lên: Áp dụng đối với Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam, phó giám đốc sở và tương đương trở lên.

c) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương trở lên: Áp dụng đối với các chức danh còn lại.

4. Có trình độ tin học và trình độ ngoại ngữ phù hợp.

Điều 4. Về năng lực và uy tín

1. Có quan điểm khách quan, toàn diện, phát triển, biện chứng, lịch sử cụ thể, có tư duy đổi mới, có tầm nhìn và phương pháp làm việc khoa học; nhạy bén chính trị.

2. Có năng lực cụ thể hóa và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực được phân công phụ trách; có năng lực tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận,

phân tích và dự báo tốt. Nắm chắc tình hình chung và hiểu biết toàn diện về lĩnh vực, địa bàn, địa phương, cơ quan, đơn vị được phân công quản lý, phụ trách.

3. Kịp thời nắm bắt những thời cơ, vận hội; phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, vấn đề mới, vấn đề khó, hạn chế, yếu kém trong thực tiễn; chủ động đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi và hiệu quả. Năng động, sáng tạo, cần cù, chịu khó, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

4. Có quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, dám đương đầu với khó khăn, thách thức; nói đi đôi với làm; có thành tích nổi trội, có kết quả và “sản phẩm” cụ thể góp phần quan trọng thúc đẩy sự phát triển của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; gắn bó mật thiết với Nhân dân và vì Nhân dân phục vụ. Là hạt nhân quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị; được cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân tin tưởng, tín nhiệm cao.

Điều 5. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

1. Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

2. Bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Đã hoặc đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp dưới trực tiếp hoặc chức danh tương đương; có kinh nghiệm thực tiễn và thời gian công tác phù hợp, cụ thể: Có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm (liên kè) hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 02 năm (24 tháng), nếu không liên tục thì được cộng dồn (chỉ cộng dồn đối với thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương trở lên và không áp dụng đối với trường hợp bị cách chức, giáng chức). Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Mục 2

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ ĐỐI VỚI TỪNG CHỨC DANH CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

Tiêu chuẩn các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý dưới đây phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung nêu tại Mục 1, Chương I Quy định này; đồng thời, đáp ứng các tiêu chuẩn của mỗi chức danh, cụ thể như sau:

Điều 6. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

1. Tiêu biểu của Đảng về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có ý thức, trách nhiệm, kiến thức toàn diện để tham gia thảo luận, đóng

góp, hoạch định chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch và sự lãnh đạo tập thể của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

2. Am hiểu về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị. Có năng lực tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

3. Có năng lực lãnh đạo, quản lý; có năng lực dự báo, xử lý, ứng phó kịp thời những tình huống đột xuất, bất ngờ và có khả năng làm việc độc lập.

4. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Cấp phó cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; cấp trưởng, cấp phó các ban chuyên trách hoặc tương đương thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh; cấp trưởng, cấp phó các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; Thư ký Bí thư Tỉnh ủy; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; cấp trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; lãnh đạo chủ chốt cấp huyện (bí thư huyện, thị ủy; phó bí thư huyện, thành, thị ủy; chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành, thị) và tương đương trở lên.

Điều 7. Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn sau:

1. Thật sự tiêu biểu, mẫu mực về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý, ý thức tổ chức kỷ luật.

2. Hiểu biết sâu rộng tình hình của tỉnh, đất nước và thế giới; nhạy cảm về chính trị, nhạy bén về kinh tế, am hiểu sâu sắc về xã hội. Có ý thức, trách nhiệm cao, có trình độ, năng lực hoạch định các chương trình, kế hoạch, nghị quyết, đề xuất những vấn đề thực tiễn đặt ra để Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, quyết định.

3. Là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ít nhất 02 năm (24 tháng), đồng thời đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp huyện (bí thư, phó bí thư, chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân).

Điều 8. Trưởng Đoàn, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, tiêu chuẩn đại biểu quy định trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có năng lực tham gia xây dựng chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực và giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật hiệu quả.

2. Có năng lực phát hiện những hạn chế, bất cập của các chính sách, pháp luật và những tồn tại, yếu kém trong quá trình thực hiện và đề xuất các giải pháp để khắc phục.

3. Đối với chức danh Trưởng Đoàn, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh có cơ cấu tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy phải bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 9. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có hiểu biết toàn diện về công tác mặt trận; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

2. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, xây dựng liên minh chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội và tổ chức giám sát, phản biện xã hội. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức mặt trận; có uy tín, ảnh hưởng trong đội ngũ trí thức, chức sắc tôn giáo, dân tộc.

Điều 10. Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh

Là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ít nhất 02 năm (24 tháng), bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước và hiểu biết sâu về lĩnh vực được phân công.

2. Có năng lực phát hiện những hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực phụ trách và đề xuất các giải pháp khắc phục; đại diện tiêu biểu cho ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân. Có năng lực điều hành các phiên họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngoài ra, đối với chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh có cơ cấu tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy phải bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 11. Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ít nhất 02 năm (24 tháng), đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có năng lực tham gia trong hoạch định chính sách; tham mưu kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Có kiến thức toàn diện về pháp luật, quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước và hiểu biết sâu về lĩnh vực được phân công.

Ngoài ra, đối với chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có cơ cấu tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy phải bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 12. Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (riêng chức danh Chánh Văn phòng Tỉnh ủy bảo đảm tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh) đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có hiểu biết sâu rộng và có nhiều kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng. Có kiến thức toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại...

2. Có khả năng đề xuất, cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng trong lĩnh vực được phân công phụ trách; phối hợp hài hòa, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; giữa Tỉnh ủy và các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc.

Điều 13. Cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các tiêu chuẩn theo Điều lệ, Quy định của của tổ chức mình, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có hiểu biết toàn diện về lĩnh vực được phân công phụ trách, đại biểu đại diện cho quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên.

2. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và giám sát, phản biện xã hội. Nhiệt huyết, gương mẫu, nêu cao tinh thần đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

Điều 14. Giám đốc các sở, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh

tế Đông Nam; Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh; Tổng Biên tập Báo Nghệ An; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh của ngành, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có trình độ và am hiểu về quản lý Nhà nước và xây dựng Đảng. Có khả năng phối hợp giữa các sở, ban, ngành và giữa tỉnh với địa phương, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của Đảng, Nhà nước.

2. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Cấp phó cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; cấp phó các ban chuyên trách hoặc tương đương thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh; cấp phó các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; Thư ký Bí thư Tỉnh ủy; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; lãnh đạo chủ chốt cấp huyện (phó bí thư, chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân); cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập: Trường Chính trị tỉnh, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và tương đương trở lên.

3. Đối với các chức danh có cơ cấu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phải bảo đảm tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Điều 15. Trưởng các ban chuyên trách Hội đồng nhân dân tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có trình độ và am hiểu về hệ thống pháp luật Việt Nam, nhất là trong lĩnh vực phụ trách.

2. Có năng lực cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy thành nghị quyết, quy định của Hội đồng nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của tỉnh; đồng thời chỉ đạo tổ chức giám sát thực hiện có hiệu quả việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh.

3. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Cấp phó cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; cấp phó các ban chuyên trách hoặc tương đương thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh; cấp phó các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; Thư ký Bí thư Tỉnh ủy; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; lãnh đạo chủ chốt cấp huyện (phó bí thư, chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân); cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập: Trường Chính trị tỉnh, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và tương đương trở lên.

Điều 16. Phó trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh của ngành, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Hiểu biết sâu rộng về công tác xây dựng Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Có khả năng tham gia đề xuất, cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các đường lối, chủ trương của Đảng trong lĩnh vực được phân công phụ trách; phối hợp hài hòa, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; giữa Tỉnh ủy và các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

3. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương trở lên; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; trưởng phòng (ban) các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; trưởng phòng (ban) và tương đương trở lên thuộc các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên.

4. Đối với các chức danh có cơ cấu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phải bảo đảm tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Điều 17. Phó trưởng các ban chuyên trách Hội đồng nhân dân tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của đại biểu hội đồng nhân dân theo quy định, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có trình độ và am hiểu về quản lý Nhà nước. Có năng lực tham mưu, giúp việc để cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo thực hiện và giám sát việc thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Ủy viên ban thường vụ cấp ủy huyện và tương đương trở lên; trưởng phòng (ban), phó trưởng phòng (ban) và tương đương thuộc các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; trưởng phòng (ban) và tương đương trở lên thuộc các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và

Truyền hình tỉnh; cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên.

Điều 18. Phó giám đốc các sở, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Chánh Thanh tra tỉnh, Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh, Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam; Thư ký Bí thư Tỉnh ủy; cấp trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách cấp tỉnh; Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh; Phó Tổng Biên tập Báo Nghệ An; Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh của ngành, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có trình độ và am hiểu về quản lý Nhà nước, về xây dựng Đảng. Có khả năng tham gia phối hợp giữa các sở, ban, ngành và giữa tỉnh với địa phương, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của Đảng, Nhà nước.

2. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương trở lên; trưởng phòng (ban), phó trưởng phòng (ban) và tương đương thuộc các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; trưởng phòng (ban) và tương đương trở lên thuộc các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên.

Điều 19. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn quy định theo Điều lệ của tổ chức, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có hiểu biết sâu về công tác Mặt trận; công tác đoàn thể. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, xây dựng liên minh chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội và tổ chức giám sát, phản biện xã hội. Có nhiệt huyết và là hạt nhân khối đại đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Đối với chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương trở lên; trưởng phòng (ban), phó

trưởng phòng (ban) và tương đương thuộc các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; trưởng phòng (ban) và tương đương trở lên thuộc các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên.

3. Đối với chức danh cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh: Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương trở lên; trưởng phòng (ban), phó trưởng phòng (ban) và tương đương thuộc các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; trưởng phòng (ban) và tương đương trở lên thuộc các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên.

Điều 20. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định của ngành, đồng thời cần có thêm các tiêu chuẩn sau:

1. Nắm vững Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước; am hiểu về công tác xây dựng Đảng, nhất là công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Có thực tiễn làm công tác kiểm tra, thanh tra ở cấp dưới hoặc lĩnh vực chuyên môn phù hợp.

2. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương trở lên; trưởng phòng (ban), phó trưởng phòng (ban) và tương đương thuộc các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; trưởng phòng (ban) và tương đương trở lên thuộc các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên.

Điều 21. Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đồng thời cần bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

1. Tiêu biểu về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong ban chấp hành, ban thường vụ và Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, Khối doanh nghiệp tỉnh.

2. Có trình độ, kiến thức toàn diện, nắm chắc tình hình chung của đảng bộ và của tỉnh. Am hiểu sâu về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

3. Có năng lực chỉ đạo cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ và của cấp ủy thành các chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm của Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, Khối doanh nghiệp tỉnh.

4. Có năng lực chỉ đạo tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, phát hiện và đề xuất với cấp trên những chủ trương, cơ chế, chính sách và giải quyết những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn lĩnh vực phụ trách.

5. Đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ phó bí thư đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Khối doanh nghiệp tỉnh.

6. Đối với cán bộ điều động, luân chuyển của tỉnh: Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; cấp phó các ban chuyên trách hoặc tương đương thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh; Thư ký Bí thư Tỉnh ủy; Ủy viên Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy; cấp phó các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và tương đương; cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập: Trường Chính trị tỉnh, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và tương đương trở lên.

7. Đối với chức danh có cơ cấu tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy phải bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 22. Phó Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh

1. Có kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng.

2. Có trình độ, kiến thức khá toàn diện; nắm chắc tình hình chung của đảng bộ và của tỉnh; am hiểu về công tác xây dựng Đảng. Có năng lực tham gia chỉ đạo cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ và của cấp ủy thành các chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm của Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, Khối doanh nghiệp tỉnh.

3. Có năng lực chỉ đạo, điều hành hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy và đề xuất các chủ trương,

nhiệm vụ, giải pháp với cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, bí thư cấp ủy để lãnh đạo, chỉ đạo.

4. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương trở lên; trưởng phòng (ban), phó trưởng phòng (ban) và tương đương thuộc các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; trưởng phòng (ban) và tương đương trở lên thuộc các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên.

Điều 23. Bí thư huyện, thành, thị ủy

1. Tiêu biểu về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong ban chấp hành, ban thường vụ và đảng bộ huyện, không cục bộ địa phương và lợi ích nhóm.

2. Có trình độ, kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; nắm chắc tình hình chung của địa phương và của tỉnh. Am hiểu sâu về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

3. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào việc hoạch định chiến lược xây dựng, phát triển và lãnh đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả ở địa phương.

4. Có năng lực chỉ đạo tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, phát hiện và đề xuất với cấp trên những chủ trương, cơ chế, chính sách và giải quyết những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn địa phương.

5. Có quyết tâm chính trị cao, quyết đoán, quyết liệt để quyết định xử lý những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến địa phương.

6. Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ lãnh đạo chủ chốt cấp xã (bí thư, phó bí thư, chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân); đồng thời đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ phó bí thư cấp ủy cấp huyện hoặc tương đương.

7. Đối với cán bộ điều động, luân chuyển của tỉnh: Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; cấp phó các ban chuyên trách hoặc tương đương thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh; Thư ký Bí thư Tỉnh ủy; Ủy viên Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy; cấp phó các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và tương đương; cấp phó các đơn vị sự

nghiệp công lập: Trường Chính trị tỉnh, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và tương đương trở lên.

8. Đối với chức danh có cơ cấu tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy phải bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 24. Phó bí thư huyện, thành, thị ủy

1. Có trình độ, kiến thức khá toàn diện; nắm chắc tình hình chung của địa phương và của tỉnh; am hiểu về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị.

2. Có năng lực chỉ đạo cụ thể hoá và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ và của cấp ủy thành các chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực chỉ đạo, điều hành hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy và đề xuất các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp với cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, bí thư cấp ủy để lãnh đạo, chỉ đạo.

3. Có kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

4. Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ lãnh đạo chủ chốt cấp xã (bí thư, phó bí thư, chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân), đồng thời đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện hoặc phó chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

5. Đối với cán bộ điều động, luân chuyển của tỉnh: Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Trưởng phòng (ban), phó trưởng phòng (ban) và tương đương thuộc các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; trưởng phòng (ban) và tương đương trở lên thuộc các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Trường Chính trị tỉnh, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên.

Điều 25. Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của phó bí thư huyện ủy, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Bảo đảm tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định; có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý nhà nước; am hiểu về tình hình

chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương, của tỉnh.

2. Có năng lực cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy thành nghị quyết, quy định của Hội đồng nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương; đồng thời chỉ đạo tổ chức giám sát thực hiện có hiệu quả.

3. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các thể chế, cơ chế, chính sách về kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại tại địa phương.

4. Có năng lực phối hợp, giữ mối liên hệ với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri. Tổ chức, điều hành hoạt động của Hội đồng nhân dân hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

Điều 26. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của phó bí thư huyện, thành, thị ủy, đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý hành chính nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương và của tỉnh.

2. Có năng lực cụ thể hoá, thể chế hoá đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy, Hội đồng nhân dân thành chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả.

3. Có năng lực toàn diện về tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành các cơ quan chuyên môn thuộc quyền và Ủy ban nhân dân cấp dưới; quyết đoán, quyết liệt, kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến quản lý nhà nước ở địa phương.

4. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các thể chế, cơ chế, chính sách phát triển địa phương.

Điều 27. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng công lập trực thuộc tỉnh

Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn của Luật Giáo dục đại học, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Điều lệ các trường đại học, cao đẳng; đồng thời cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Hiểu biết tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của tỉnh, của đất nước; hiểu và nắm rõ về tình hình giáo dục đại học, cao đẳng của tỉnh, đất nước. Nắm bắt kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và quy định của ngành Giáo dục, của địa phương để cụ thể hóa, hoạch định đường lối phát triển của đơn vị.

2. Có kỹ năng phân tích tình hình và dự báo được xu thế phát triển giáo dục đại học, cao đẳng của đất nước, thế giới; xu thế phát triển của đơn vị, xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển đơn vị.

3. Có kỹ năng điều hành, quản lý, định hướng mọi hoạt động của nhà trường vào mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước. Xây dựng môi trường sư phạm đoàn kết, thân ái, phát triển tối đa tiềm năng của người học.

4. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ lãnh đạo cấp dưới trực tiếp. Riêng đối với chức danh Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Vinh: Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ phó giám đốc bệnh viện tuyến tỉnh và tương đương trở lên; đối với chức danh Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Vinh: Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức vụ Trưởng phòng (khoa) bệnh viện tuyến tỉnh và tương đương trở lên.

Điều 28. Cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh của ngành; đồng thời, cần có thêm những tiêu chuẩn sau:

1. Có trình độ và am hiểu về quản lý nhà nước, về xây dựng Đảng. Có khả năng tham gia phối hợp giữa các sở, ban, ngành và giữa tỉnh với địa phương, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của Đảng, Nhà nước.

2. Đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: Trưởng phòng (khoa) trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên.

Điều 29. Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Khối doanh nghiệp tỉnh

1. Có kiến thức cần thiết trong các lĩnh vực chính trị, xây dựng Đảng, nắm chắc tình hình chung của đảng bộ, của tỉnh. Có năng lực tham gia cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Đảng, nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh và cấp ủy thành các chương trình, kế hoạch công tác và tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả, phù hợp với đặc điểm của Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh.

2. Có kinh nghiệm lãnh đạo, điều hành và quyết đoán, quyết liệt, kịp thời quyết định những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.

3. Là ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Tỉnh ủy ít nhất 02 năm (24 tháng).

4. Đối với cán bộ điều động, luân chuyển của tỉnh: Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ sau: cấp trưởng, cấp phó các phòng (ban) thuộc sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; trưởng phòng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên.

Điều 30. Ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện

1. Có kiến thức cần thiết trong các lĩnh vực chính trị, xây dựng đảng, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của huyện, của tỉnh và hiểu biết sâu về lĩnh vực được phân công.

2. Có kinh nghiệm lãnh đạo, điều hành và quyết đoán, quyết liệt, kịp thời quyết định những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.

3. Là ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp huyện ít nhất 02 năm (24 tháng), đồng thời đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ lãnh đạo chủ chốt cấp xã (bí thư, phó bí thư, chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân).

4. Đối với cán bộ điều động, luân chuyển của tỉnh: Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: cấp trưởng, cấp phó các phòng (ban) thuộc sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; trưởng phòng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên.

Điều 31. Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện

1. Có kiến thức cần thiết trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của huyện, của tỉnh và hiểu biết sâu về lĩnh vực được phân công.

2. Có năng lực tham mưu cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo tổ chức thực hiện, giám sát việc thực thi pháp luật có hiệu quả.

3. Có năng lực phối hợp, giữ mối liên hệ với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; tham mưu, chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri. Tham gia tổ chức, điều hành hoạt động của Hội đồng nhân dân hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

4. Là ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp huyện ít nhất 02 năm (24 tháng). Ngoài ra, đối với chức danh phó chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện có cơ

cầu tham gia ban thường vụ cấp ủy cấp huyện phải bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện.

Điều 32. Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Có trình độ và am hiểu về quản lý nhà nước. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để hoạch định phương hướng, chính sách phát triển của địa phương, của lĩnh vực được phân công và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

2. Có khả năng phối hợp giữa các cơ quan liên quan, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của Đảng, Nhà nước.

3. Có kinh nghiệm lãnh đạo, điều hành và quyết đoán, quyết liệt, kịp thời quyết định những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.

4. Là Ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp huyện ít nhất 02 năm (24 tháng). Ngoài ra, đối với chức danh phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có cơ cầu tham gia ban thường vụ cấp ủy cấp huyện phải bảo đảm các tiêu chuẩn chức danh ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện.

5. Đối với cán bộ điều động, luân chuyển của tỉnh: Đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: cấp trưởng, cấp phó các phòng thuộc sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; trưởng phòng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên.

Điều 33. Một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Cán bộ được điều động, luân chuyển từ nơi khác đến không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn “đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ của chức danh lãnh đạo cấp dưới trực tiếp”.

2. Cán bộ được bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử giữ các chức vụ tương đương hoặc kiêm nhiệm thêm chức vụ khác thì không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức danh tương đương hoặc tiêu chuẩn chức danh kiêm nhiệm.

3. Đối với các trường hợp đang công tác trong lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị được luân chuyển, điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước hoặc được bổ nhiệm giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập thì không phải đáp ứng ngay tiêu chuẩn về quản lý nhà nước theo quy định của chức danh dự kiến bổ nhiệm. Đối với các trường hợp này phải hoàn thiện tiêu chuẩn trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày quyết định bổ nhiệm có hiệu lực.

4. Khi xem xét, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức danh mới chưa có trong Quy định này thì áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn chức danh tương đương (có vị trí, tính chất tương đồng).

5. Đối với cấp huyện: Những đồng chí đã giữ chức vụ ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trước thời điểm ngày 31/10/2020 gắn với phương án nhân sự đại hội đảng các cấp đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt, thì không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn đã đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở các chức danh chủ chốt cấp cơ sở khi xem xét bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh: ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp huyện (bí thư, phó bí thư, chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân).

6. Đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý nhưng thuộc thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, phê chuẩn hoặc chuẩn y của các cơ quan Trung ương (các chức danh cán bộ thuộc diện song trùng quản lý giữa cơ quan Trung ương và địa phương): Trường hợp tiêu chuẩn, điều kiện chức danh giữa văn bản của cơ quan ở Trung ương và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy có quy định khác nhau thì áp dụng văn bản của cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, phê chuẩn hoặc chuẩn y. Đối với tiêu chuẩn cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện theo Điều lệ và quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

7. Đối với cán bộ trẻ (dưới 42 tuổi): Khi được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thì không phải đáp ứng ngay tiêu chuẩn về quản lý nhà nước theo quy định của chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, nhưng phải hoàn thiện tiêu chuẩn trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày quyết định bổ nhiệm, phê chuẩn hoặc chuẩn y có hiệu lực.

8. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương II

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

Mục 1

TIÊU CHÍ VỀ CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG, TÁC PHONG, LỀ LỐI LÀM VIỆC, Ý THỨC TỔ CHỨC KỶ LUẬT

Điều 34. Tiêu chí về chính trị, tư tưởng

1. Chấp hành nghiêm túc, có hiệu quả chủ trương, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của

Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

2. Có quan điểm, tư tưởng chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước khó khăn, thách thức.

3. Đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

4. Tích cực nghiên cứu, tham gia đầy đủ việc học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

Điều 35. Tiêu chí về đạo đức, lối sống

1. Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

2. Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị.

3. Có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

4. Không trục lợi và không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

Điều 36. Tiêu chí về tác phong, lề lối làm việc

1. Nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm, năng động, sáng tạo, quyết liệt, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Có phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, quyết đoán, đúng nguyên tắc.

3. Có tinh thần hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

Điều 37. Tiêu chí về ý thức tổ chức kỷ luật

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế, nội quy của địa phương, cơ quan, đơn vị nơi công tác.

2. Chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác.

3. Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định.

4. Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan.

Mục 2

TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO

Điều 38. Tiêu chí chung

1. Tích cực, chủ động và thực hiện tốt việc xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác

cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Kịp thời, có hiệu quả trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Quan tâm chăm lo đầy đủ, kịp thời đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.

5. Quan hệ, phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong địa phương, cơ quan, đơn vị.

6. Xây dựng và thực hiện tốt chương trình hành động hằng năm của cá nhân để tập thể chi bộ góp ý và kiểm tra, giám sát thực hiện.

Điều 39. Tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ

1. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy

a) Tổ chức thực hiện kịp thời, có chất lượng các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nhiệm vụ chính trị được giao.

b) Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra thường xuyên, kịp thời, có hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

c) Thẩm định, thẩm tra bảo đảm chất lượng các nghị quyết, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước

a) Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước; tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực được phân công.

b) Tham mưu, hoạch định, cụ thể hóa kịp thời; chỉ đạo thực hiện, hướng dẫn kiểm tra có hiệu quả các chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cải cách hành chính...theo ngành, lĩnh vực từ Trung ương đến địa phương.

c) Thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; chỉ đạo, giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan dân cử

a) Chủ động, tích cực xây dựng, góp ý, thẩm tra, cụ thể hóa có chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

b) Tham mưu kịp thời, có chất lượng để cơ quan có thẩm quyền quyết định những vấn đề quan trọng.

c) Thực hiện có hiệu quả chức năng giám sát hoặc chức năng khác được giao theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả việc tổ chức tiếp xúc, giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của cử tri.

4. Đối với cán bộ lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Nắm chắc tình hình Nhân dân và của tổ chức trong hệ thống; chủ động tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với cấp ủy, chính quyền cùng cấp về thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các nhiệm vụ khác.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội; thường xuyên giữ mối liên hệ và gắn bó mật thiết với Nhân dân; tích cực tham gia xây dựng Đảng và chính quyền.

c) Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

5. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tỉnh hoặc tương đương

a) nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người lãnh đạo, phát huy vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong tổ chức, quản lý đội ngũ viên chức, người lao động.

b) Lãnh đạo tốt việc ban hành các đề án, chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ của ngành, đơn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện của đội ngũ viên chức, người lao động.

c) Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tài sản công, sử dụng hiệu quả các tài sản công phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

6. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan thuộc ngành dọc Trung ương: Thực hiện theo quy định của ngành dọc Trung ương.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 40. Điều khoản chuyển tiếp

1. Cán bộ đang giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý chưa đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị, tiêu chuẩn về quản lý nhà nước tại Quy định này thì phải hoàn thiện trong thời hạn 36 tháng đối với tiêu chuẩn về lý luận chính trị; trong thời hạn 12 tháng đối với tiêu chuẩn về quản lý nhà nước kể từ ngày Quy định này có hiệu lực, trừ các trường hợp sau đây:

a) Tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 36 tháng thì không bắt buộc phải hoàn thiện tiêu chuẩn về lý luận chính trị.

b) Tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 24 tháng thì không bắt buộc phải hoàn thiện tiêu chuẩn về quản lý nhà nước.

2. Trường hợp đã thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng và pháp luật tại thời điểm thực hiện quy trình nhưng chưa có quyết định bổ nhiệm, quyết định phê chuẩn, chuẩn y thì tiếp tục thực hiện quy trình và phải hoàn thiện tiêu chuẩn về lý luận chính trị, tiêu chuẩn về quản lý nhà nước theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 41. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 20-QĐ/TU, ngày 28/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý”; các quy định trước đây của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp ủy cấp dưới trái với quy định này đều bị bãi bỏ.

2. Ban thường vụ các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tỉnh và các cơ quan liên quan căn cứ Quy định này để cụ thể hóa tiêu chuẩn chức danh cán bộ theo phân cấp quản lý và phù hợp với đặc điểm, điều kiện, thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành cho phù hợp với Quy định này và các quy định khác của pháp luật.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (b/c),
- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Các CQ chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh,
- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tỉnh,
- Huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy,
- Trưởng, phó, CV Tổng hợp, VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Văn Thông